|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ****Đề số 1** | **ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 6 -Tiết 11 6**Năm học: 2018- 2019Thời gian: 45 phút |

**I. Phần trắc nghiệm:** ( 2 điểm, mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

Đọc kỹ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất.

1. **Điền đáp án đúng vào chỗ trống ở câu sau:**

*Ẩn dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên sự vật hiện tượng khác mà giữa chúng ………………………..*

A. có quan hệ gần gũi.

B. có quan hệ tương đồng.

C. có nét giống nhau hoàn toàn.

D. không có liên quan đến nhau.

**2.** Hìnhảnh nào sau đây không phải là hình ảnh nhân hóa:

A. Cây dừa sải tay bơi; C. Kiến hành quân đi đường;

B. Cỏ gà rung tai; D. Bố em đi cày về.

**3.** Từ “mồ hôi”trong câu ca dao sau được dùng để hoán dụ cho sự vật (hay sự việc) gì?

 “ Mồ hôi mà đổ xuống đồng,

 Lúa mọc trùng trùng sáng cả đồi nương”

A. Chỉ người lao động; C. Chỉ kết quả con người thu được trong lao động.

B. Chỉ công việc lao động; D. Chỉ quá trình lao động nặng nhọc, vất vả;

**4.** Trong câu văn**: “**Lão Miệng ăn xong, dần dần tỉnh lại.” có mấy vị ngữ?

A. Một; B. Hai vị ngữ; C. Ba vị ngữ; D. Bốn vị ngữ.

**5.** Chủ ngữ trong câu sau trả lời cho câu hỏi gì?

 Bạn Minh đang đá cầu.

A. Ai? B. Cái gì? C. Con gì? D. Là gì?

**6.** Trong nhữngví dụ sau, câu nào không phải là câu trần thuật đơn:

A. Hoa cúc nở vàng mùa thu.

B. Chim én về theo mùa gặt.

C. Những dòng sông đỏ nặng phù sa.

D. Gió thổi, mây trôi.

**7.** Trong những câu sau, câu nào không phải là câu trần thuật đơn có từ là:

A. Bồ các là bác chim ri. C. Người ta gọi chàng là Sơn Tinh.

B. Sáo sậu là cậu sáo đen. D. Chim ri là dì sáo sậu.

**8.** Chủ ngữ trong câu nào sau đây có cấu tạo là động từ?

 A. Hương là một bạn gái chăm ngoan. C. Đi học là hạnh phúc của trẻ em.

 B. Hoa giẻ từng chùm mảnh dẻ. D. Mùa thi đã đến.

**II. Phaàn töï luaän** : (8 ñieåm)

**1. Câu 1(2đ) - Tìm các biện pháp so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ trong những câu sau:**

1. Mặt trăng to tròn như chiếc mâm con.
2. Chú mèo đang sưởi nắng ngoài sân.
3. Cả lớp vỗ tay khen bạn An.
4. Nắng giòn tan trải dài trên con đường làng.

**2.Câu 2(2đ)- Phân tích chủ ngữ vị ngữ trong những câu sau và nêu cấu tạo của chủ ngữ,vị ngữ đó**

1. Lan rất chăm học.
2. Mẹ em là bác sĩ.
3. Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay cùng nhau kéo đến nhà lão Miệng.
4. Những bông hoa bằng lăng ngả nghiêng theo gió rất đẹp.

**3. Câu 3(4đ)**- Viết đoạn văn từ 7 đến 10 câu trình bày suy nghĩ của em về sự gắn bó của tre với con người Việt Nam trong sinh hoạt và lao động . Trong đoạn có sử dụng câu trần thuật đơn (gạch chân)

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS PHÚ THỊĐề số 2 | **ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 6 -Tiết 11 6**Năm học: 2018- 2019Thời gian: 45 phút |

**I. Phần trắc nghiệm:** ( 2 điểm, mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

Đọc kỹ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất.

1. **Điền đáp án đúng vào chỗ trống ở câu sau:**

*Hoán dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên sự vật hiện tượng khác mà giữa chúng ………………………..*

A. có quan hệ gần gũi. B. có quan hệ tương đồng.

C. có nét giống nhau hoàn toàn. D. không có liên quan đến nhau.

**2.** Câuthơ nào dưới đây có sử dụng phép ẩn dụ:

A. Người Cha mái tóc bạc; C. Bác vẫn ngồi đinh ninh;

B. Bóng Bác cao lồng lộng; D. Chú cứ việc ngủ ngon.

**3.** Từ “người cha”trong câu thơ sau được dùng để ẩn dụ cho sự vật (hay sự việc) gì?

 “ *Người Cha mái tóc bạc* ”

A. Chỉ người lao động; C. Chỉ người công nhân

B. Chỉ Bác Hồ; D. Chỉ một người cha;

**4.** Trong câu văn**: “***Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín”* có mấy vị ngữ?

A. Một; B. Hai vị ngữ; C. Ba vị ngữ; D. Bốn vị ngữ

**5.** Chủ ngữ trong câu sau trả lời cho câu hỏi gì?

 Con chó đang sủa ngoài cổng.

A. Ai? B. Cái gì? C. Con gì? D. Là gì?

**6.** Trong nhữngví dụ sau, câu nào không phải là câu trần thuật đơn:

A. Hoa hồng đua nhau khoe sắc.

B. Chim hót líu lo.

C. Những con thuyền vội vã ra khơi.

D. Nước chảy, bèo trôi.

 **7.** Trong những câu sau, câu nào không phải là câu trần thuật đơn có từ là:

A. Bồ các là bác chim ri.

B. Vua nhớ công ơn phong là Phù Đổng Thiên Vương.

C. Sáo sậu là cậu sáo đen.

D. Chim ri là dì sáo sậu.

**8.** Chủ ngữ trong câu nào sau đây có cấu tạo là động từ?

 A. Hương là một bạn gái chăm ngoan. C. Lao động là vinh quang.

 B. Hoa giẻ từng chùm mảnh dẻ. D. Mùa thi đã đến.

**II. Phaàn töï luaän** : (8 ñieåm)

**1.Câu 1(2đ)- Tìm các biện pháp so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ trong những câu sau:**

1. Vầng trăng tròn như quả bóng ai để quên giữa trời;
2. Nàng gió khẽ thì thầm vào lá cây.
3. Cả hội trường vỗ tay khi bạn An hát.
4. Nghe thơm thơm mùi cơm gạo mới.

**2 Câu 2(2đ)- Phân tích chủ ngữ vị ngữ trong những câu sau và nêu cấu tạo của chủ ngữ,vị ngữ đó**

1. Nga rất giỏi môn toán.
2. Bố em là bộ đội .
3. Tre, nứa, trúc, mai vầu giúp người trăm nghìn công việc khác nhau.
4. Buổi chiều ở Huế rất yên tĩnh.

**3. Câu 3(4đ)-** Viết đoạn văn từ 7 đến 10 câu trình bày suy nghĩ của em về sự gắn bó của tre với con người Việt Nam trong chiến đấu . Trong đoạn có sử dụng câu trần thuật đơn (gạch chân)

TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ

**ÑAÙP AÙN ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 6 -Tiết 11 6**

**ĐỀ 1**

**I.Phaàn traéc nghieäm:** (2 ñieåm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Trả lời** | **B** | **D** | **D** | **B** | **A** | **D** | **C** | **C** |

**II. Tự luận(8đ’)**

1. (2 đ’) Chỉ ra đúng BPTT: 0,25đ’. Nêu tác dung: 0,25đ/Câu
2. (2 đ’) Phân tích đúng CN,VN: 0,25đ/câu. Phân tích câu tạo CN,VN đúng 0,25đ’/câu.

3.Đoạn văn

Học sinh viết đoạn văn đúng yêu cầu:

* Về hình thức: + Đúng yêu cầu hình thức của một đoạn văn, có độ dài khoảng 8 câu, có sự liên kết chặt chẽ:

+ Sử dụng câu trần thuật đơn (gạch chân)

* Về nội dung: cảm nghĩ được về nhân vật Lượm

**ĐỀ 2**

**I.Phaàn traéc nghieäm:** (2 ñieåm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Trả lời** | A | A | B | D | C | D | B | C |

**II. Tự luận(8đ’)**

1.(2 đ’) Chỉ ra đúng BPTT: 0,25đ’. Nêu tác dung: 0,25đ/Câu

2.(2 đ’) Phân tích đúng CN,VN: 0,25đ/câu. Phân tích câu tạo CN,VN đúng 0,25đ’/câu.

3.Đoạn văn

Học sinh viết đoạn văn đúng yêu cầu:

* Về hình thức: + Đúng yêu cầu hình thức của một đoạn văn, có độ dài khoảng 8 câu, có sự liên kết chặt chẽ:

+ Sử dụng câu trần thuật đơn (gạch chân)

* Về nội dung: cảm nghĩ được về nhân vật Lượm

TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ

**MA TRẬN KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 6 -Tiết 11 6**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên bài** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Số câu** | **TS điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| So sánh | 1 | 1 |  |  | 2 | 1 | 0,5 | 2 |
| Nhân hóa |  | 2 |  |  | 2 | 0,5 |
| Ẩn dụ |  | 2 |  |  | 2 | 0,5 |
| Hoán dụ | 1 | 2 |  |  | 3 | 0,75 |
| Các thành phần chính của câu | 2 | 2 |  |  | 4 |  | 1,0 |  |
| Câu trần thuật đơn | 2 |  |  |  | 2 | 1 | 0,5 | 2 |
| Câu trần thuật đơn có từ là |  | 1 |  |  | 1 | 1 | 0.25 | 2 |
| Tổng cộng | 6 câu | 10 câu |  |  | 16 câu | 3 câu | 4 điểm | 6 điểm |